



RÀ SOÁT, ĐƠN GIẢN HÓA TTHC NỘI BỘ GIAI ĐOẠN 2022 -2025

Trình bày: Cục Kiểm soát TTHC, VPCP



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025
NỘI DUNG TRÌNH BÀY



ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 1085/QĐ-TTg



2. Một số vấn đề đặt ra trong quá trình công bố, rà soát, thực thi phương án ĐGH TTHC nội bộ



3. Nhiệm vụ của bộ, địa phương trong thời gian tới



Chỉ đạo của CP, TTgCP và HD của VPCP về rà soát TTHC NB

- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ (mục III. 2 về nhiệm vụ cải cách TTHC): *“Rà soát, thống kê và đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa các CQHCNN”*.
- QĐ số 42/QĐ-BCĐCCHC ngày 06/4/2022 ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ giao VPCP: *Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan HCNN.*
- QĐ số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN giai đoạn 2022-2025.
- Công văn số 6828/VPCP-KSTT ngày 12/10/2022 của VPCP.



“Không nỗ lực cải cách thủ tục hành chính, chúng ta sẽ tụt hậu” (TTgCP Phạm Minh Chính phát biểu tại Hội nghị chuyên đề về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp, ngày 15/9/2022)



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QĐ 1085/QĐ-TTg ĐẾN HẾT THÁNG 9/2023

CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ

- 20/22 bộ, ngành công bố tổng số 1.355 TTHC (637 TTHC nội bộ giữa các CQ HCNN và 718 TTHC nội bộ trong từng bộ, cơ quan).
- Bộ GTVT đã trình TTgCP phê duyệt phương án cắt giảm, ĐGH 12 TTHC nội bộ trong nhóm TTHC nội bộ trọng tâm ưu tiên.

UBND CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TW

- 60/63 địa phương công bố 2.469 TTHC nội bộ.
- Bạc Liêu, Cà Mau, Hậu Giang, Kon Tum rà soát, phê duyệt phương án cắt giảm, ĐGH tổng số 111 TTHC nội bộ.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Còn một số bộ, cơ quan, địa phương nhận diện chưa đúng, công bố chưa đầy đủ TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý theo yêu cầu của TTgCP và hướng dẫn của VPCP.

- TTHC nội bộ giữa các CQHCCNN (Nhóm A): Còn nhiều bộ công bố thiếu, hoặc xác định là TTHC nội bộ thuộc phạm vi của bộ, cơ quan khác.

- Các bộ, địa phương công bố thiếu nhiều TTHC thực hiện trong từng bộ, địa phương (Nhóm B). Hiện tại, có ĐP có số lượng TTHC nội bộ công bố rất ít (dưới 10 TTHC).

2. Nhiều địa phương thực hiện việc rà soát, xác định và công bố danh mục TTHC nội bộ chưa đúng theo hướng dẫn của VPCP (không công bố 1 lần mà theo từng lĩnh vực) => Khó kiểm soát tổng thể và xác định thời hạn hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu của TTgCP.

4. Hầu hết các bộ, CQNB, địa phương chưa chủ động trong rà soát, đề xuất PA ĐGH TTHC nội bộ; nhiều bộ, CQNB, địa phương còn lúng túng, chưa nắm rõ cách thức rà soát, vai trò, trách nhiệm của đơn vị KSTTHC và đơn vị chuyên môn trong quá trình rà soát nên kết quả còn khiêm tốn.

3. Tiến độ rà soát đối với các nhóm TTHC nội bộ trọng tâm ưu tiên của các bộ - trừ BGTVT chưa đáp ứng yêu cầu; kết quả rà soát chưa bảo đảm chất lượng, chưa đạt mục tiêu theo yêu cầu của TTg tại QĐ 1085.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG QUÁ TRÌNH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ



1. Công bố và rà soát đối với TTHC nội bộ đang thực hiện tại bộ, địa phương nhưng chưa được quy định tại văn bản của bộ, địa phương.



2. Phân biệt phạm vi rà soát, đơn giản hóa của bộ quản lý ngành, lĩnh vực với phạm vi rà soát, ĐGH của bộ, địa phương trong cùng lĩnh vực đó tại bộ, địa phương.



3. Tính toán chi phí tuân thủ TTHC nội bộ trước và sau khi thực thi phương án ĐGH



4. Việc ban hành văn bản để thực thi phương án cắt giảm, ĐGH; ban hành QĐ công bố TTHC nội bộ nhóm B sau khi thực thi phương án ĐGH TTHC.



QUY TRÌNH RÀ SOÁT, ĐƠN GIẢN HÓA TTHC NỘI BỘ

B1: Xác định và công bố/công bố bổ sung danh mục TTHC nội bộ.

B4: Công bố (mới, sửa, bãi bỏ) TTHC nội bộ sau khi thực thi PA ĐGH.

B2: Rà soát, đề xuất và trình phê duyệt PA ĐGH TTHC nội bộ.

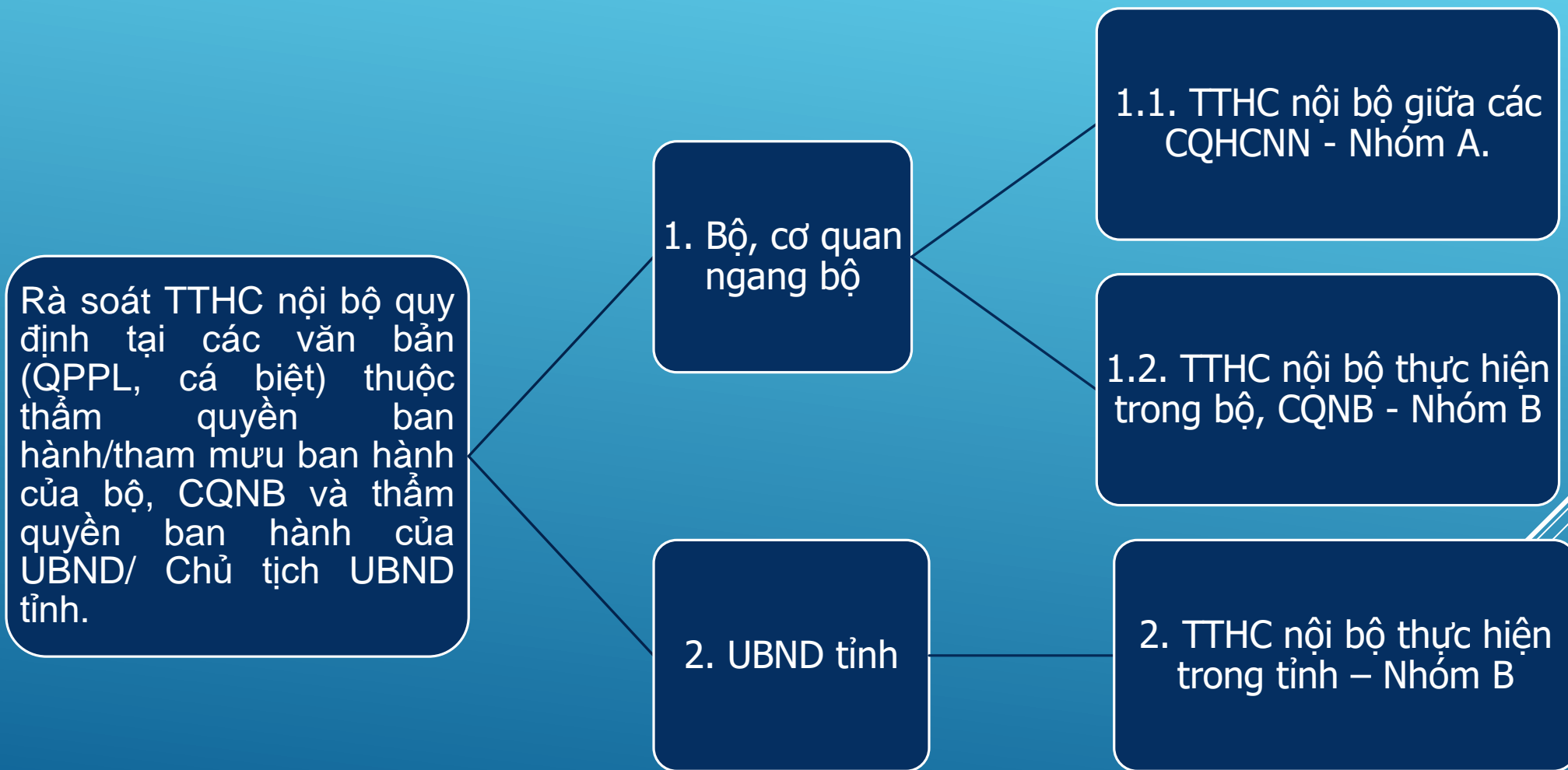
B3: Ban hành văn bản thực thi PA ĐGH TTHC nội bộ.





Bước 1: Xác định và công bố/công bố bổ sung danh mục TTHC nội bộ

1.1. Công bố danh mục TTHC nội bộ (22/24 bộ, CQ và 60/63 ĐP đã cơ bản hoàn thành công bố đợt 1)





Bước 1: Xác định và công bố/công bố bổ sung danh mục TTTC nội bộ

1.2. Rà soát, công bố bổ sung danh mục TTTC nội bộ

1. Rà soát các VB (QPPL, cá biệt) có quy định TTTC nội bộ đầy đủ, hoặc dấu hiệu TTTC nội bộ; nếu chưa được công bố thì công bố bổ sung TTTC để thực hiện việc rà soát.

2. Rà soát các công việc mà bộ, CQ, ĐP, CBCC thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao; nếu có TTTC nội bộ thực hiện trên thực tế nhưng chưa được quy định bằng VB; thì xem xét:

2.1. Trường hợp xác định là TTTC giữa các CQHCCNN – Nhóm A:

- Thuộc phạm vi quản lý của bộ/CQNB nào thì bộ/CQNB đó thực hiện việc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành văn bản, sau đó thực hiện việc công bố theo hướng dẫn tại bước 4.
- Địa phương có thể đề xuất cấp có thẩm quyền ở TW ban hành VB quy định TTTC.

2.2. Trường hợp bộ, địa phương xác định TTTC nội bộ thực hiện tại bộ, địa phương nhưng TTTC đã được quy định tại VB của QH/CP/TTgCP/bộ quản lý ngành, lĩnh vực; bộ, cơ quan, địa phương không cần quy định thêm vẫn có thể thực hiện tại bộ, CQ, ĐP mình => Nhóm A => bộ, địa phương không cần công bố bổ sung.

2.3. TTTC nội bộ được quy định khung, quy định các bộ phận tạo thành cơ bản tại các VB của QH/CP/TTgCP/bộ quản lý ngành, lĩnh vực; nhưng bộ, cơ quan, địa phương cần quy định thêm mới thực hiện được – Nhóm B=> bộ, địa phương cần công bố bổ sung và thực hiện rà soát.



Bước 1: Xác định và công bố/công bố bổ sung danh mục TTTC nội bộ

1.2. Rà soát, công bố bổ sung danh mục TTTC nội bộ

NHẬN DIỆN TTTC NHÓM B CỦA BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG

1. VB (đa số là VBQPPL) của QH/CP/TTgCP, bộ quản lý ngành, lĩnh vực (thường ở phần Tổ chức thực hiện) có giao nhiệm vụ cho bộ, CQ, ĐP liên quan đến ban hành TTTC, bộ phận tạo thành của TTTC.

TT 08/2013/TT-BNV quy định về nâng lương trước thời hạn giao: Người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý CBCCVV và NLĐ có trách nhiệm ban hành Quy chế NBLTTH do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình: (i) quy định rõ tiêu chuẩn, cấp độ về lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, thời gian được NBLTTH tương ứng với từng cấp độ thành tích khác nhau của CBCCVV và NLĐ; (ii) thứ tự ưu tiên xét NBLTTH đối với những người có thành tích xuất sắc như nhau để làm căn cứ xét NBLTTH.

TT 25/2020/TT-BGDĐT quy định về lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục giao Sở GD-ĐT tham mưu UBND cấp tỉnh quy định cụ thể tiêu chí lựa chọn SGK.

QĐ 318/QĐ-TTg về tiêu chí xã NTM giao UBND cấp tỉnh chủ động xây dựng tiêu chí đạt chuẩn NTM phù hợp với đặc điểm KT, VH, XH các cộng đồng thôn, bản, ấp trên địa bàn để ban hành và chỉ đạo thực hiện, đảm bảo đồng bộ với tiêu chí NTM cấp xã.



Bước 1: Xác định và công bố/công bố bổ sung danh mục TTTC nội bộ

1.2. Rà soát, công bố bổ sung danh mục TTTC nội bộ

NHẬN DIỆN TTTC NHÓM B CỦA BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG

2. TTTC nội bộ mà VB của QH/CP/TTgCP, bộ quản lý ngành, lĩnh vực đã quy định nhưng bộ, địa phương cần phân công cụ thể cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện (trách nhiệm, thời gian) hoặc mẫu hóa các hồ sơ, làm rõ đối tượng thực hiện gắn với các điều kiện cụ thể... để bảo đảm phù hợp, đáp ứng yêu cầu, thuận lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Nghị định số 62/2020/NĐ-CP về phê duyệt kế hoạch biên chế công chức quy định: Các cơ quan, tổ chức thuộc bộ, ĐP xây dựng kế hoạch biên chế công chức hằng năm của cơ quan, tổ chức mình, gửi cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về TCCB của bộ, ĐP để thẩm định và tổng hợp, lập kế hoạch biên chế công chức hằng năm của BNĐP, gửi Bộ Nội vụ thẩm định chậm nhất vào 15/6 hằng năm => Các bộ, ĐP ban hành TTTC nội bộ quy định rõ hoặc ấn định thời hạn các cơ quan, tổ chức thuộc bộ, ĐP gửi kế hoạch; thời hạn cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về TCCB thẩm định, trình lãnh đạo bộ, ĐP kế hoạch biên chế công chức của bộ, ĐP để bảo đảm có thể gửi BNV chậm nhất vào ngày 15/6.

QĐ số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 ban hành Quy định về tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em quy định điều kiện công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em phải đạt tổng số điểm theo quy định sau đây: (i) Phường thuộc quận, thị xã, thành phố của thành phố trực thuộc trung ương: Đạt từ 900 điểm trở lên; (ii) Xã, thị trấn thuộc miền núi, hải đảo; xã đặc biệt khó khăn theo quy định của TTgCP: Đạt từ 800 điểm trở lên; (iii) Xã, phường, thị trấn còn lại: Đạt từ 850 điểm trở lên.

=> Từng ĐP phải quy định rõ các phường, xã, thị trấn trên địa bàn (nêu cụ thể tên gọi) theo tiêu chí gắn với 03 trường hợp nêu tại QĐ 06, và cập nhật khi có sự thay đổi.



Bước 1: Xác định và công bố/công bố bổ sung danh mục TTHC nội bộ

1.2. Rà soát, công bố bổ sung danh mục TTHC nội bộ

NHẬN DIỆN TTHC NHÓM B CỦA BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG

3. TTHC nội bộ bộ, ĐP quy định để giải quyết công việc nội bộ của bộ, ĐP mà thường bộ, ĐP nào cũng có theo chức năng, nhiệm vụ được giao (đa số là về công tác văn phòng và công tác tổ chức, cán bộ).

Các thủ tục này khi bộ, địa phương ban hành phải bảo đảm phù hợp với quy định chung, quy định khung và thực tế của bộ, địa phương: thủ tục xin nghỉ phép của CBCC phải phù hợp với Luật Lao động, Luật CBCC...;

Các thủ tục này phải bảo đảm không trái với các quy định có liên quan của cơ quan cấp trên: thủ tục xây dựng chương trình công tác năm, 6 tháng, quý, tháng của bộ, ĐP phải phù hợp với quy định về xây dựng CTCT của CP, TTgCP theo Quy chế làm việc của CP do có những nội dung trong CTCT của bộ, ĐP sẽ là nội dung trong CTCT của CP, TTgCP.

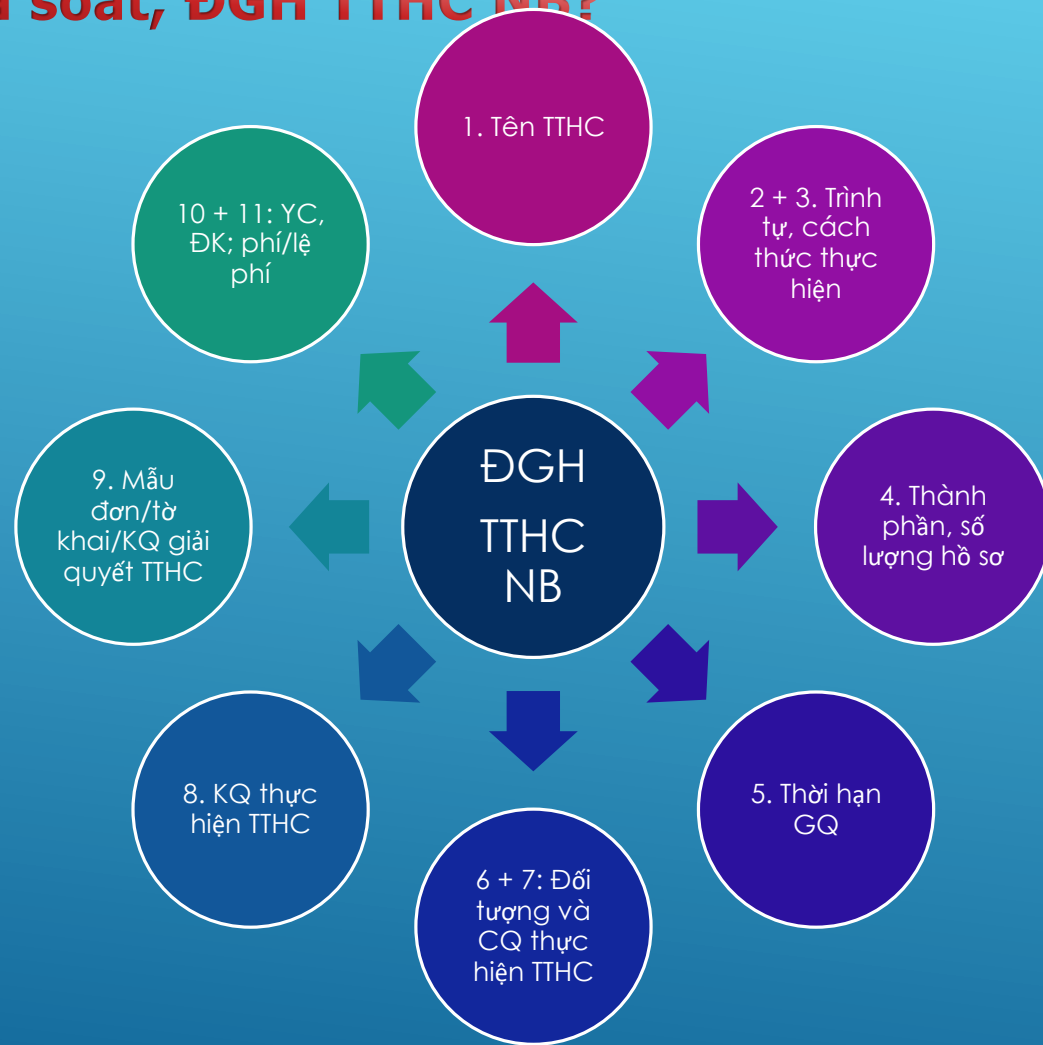


HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

Bước 2: Rà soát, đề xuất và trình phê duyệt PA ĐGH TTHC nội bộ

Yêu cầu rà soát, ĐGH TTHC NB?





HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

Bước 2: Rà soát, đề xuất và trình phê duyệt PA ĐGH TTHC nội bộ

Yêu cầu rà soát, ĐGH TTHC NB?

1. Tên TTHC:

Xác định ngay trong văn bản quy định TTHC; bảo đảm tên gọi ngắn gọn, thể hiện bản chất, nội hàm của TTHC.

2. Trình tự thực hiện:

Đầy đủ, hợp lý các bước, không thừa không thiếu, bước nào cũng có ý nghĩa và vai trò.

3. Cách thức thực hiện:

Thuận lợi cho đối tượng thực hiện và đáp ứng mục tiêu, yêu cầu quản lý của cơ quan quản lý. Có thể nghiên cứu, quy định thực hiện trên Cổng dịch vụ công (tận dụng được nền tảng sẵn có), và yêu cầu kết nối phần mềm QLVB để kiểm soát.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

Bước 2: Rà soát, đề xuất và trình phê duyệt PA ĐGH TTHC nội bộ

Yêu cầu rà soát, ĐGH TTHC NB?

4. Hồ sơ:

Thành phần, số lượng phù hợp; thành phần nào cũng có vai trò, ý nghĩa và cần thiết; không thừa, không thiếu.

5. Thời hạn giải quyết:

Phù hợp, khả thi. Không ngắn quá – không khả thi, không thực hiện được trên thực tế. Không dài quá – không cần thiết, gây khó khăn, ách tắc cho đối tượng thực hiện TTHC.

6. Đối tượng thực hiện:

Đầy đủ, bảo đảm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bảo đảm quyền lợi của tập thể, cá nhân CBCCVC (có thể mở rộng, thu hẹp nếu thấy chưa phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế).



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

Bước 2: Rà soát, đề xuất và trình phê duyệt PA ĐGH TTHC nội bộ

Yêu cầu rà soát, ĐGH TTHC NB?

7. Cơ quan thực hiện TTHC:

Quy định phù hợp (ví dụ cơ quan thực hiện TTHC theo tinh thần phân cấp, giảm tải công việc cho cấp trên, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và bảo đảm cấp giải quyết có thể thực hiện được).

8. Kết quả thực hiện TTHC:

Nêu cụ thể KQ thực hiện (CQ thực hiện – rõ trách nhiệm; đối tượng thực hiện và xã hội: bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp; theo dõi, giám sát, đánh giá).

9. Mẫu đơn, mẫu tờ khai, mẫu kết quả thực hiện TTHC:

- Nếu TTHC yêu cầu trong thành phần hồ sơ có đơn, tờ khai cho đối tượng thực hiện – cần mẫu hóa; nếu kết quả thực hiện TTHC là văn bản của CQHCCNN – cần mẫu hóa.
- Mẫu hóa phải phù hợp, dễ hiểu, thuận lợi.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

Bước 2: Rà soát, đề xuất và trình phê duyệt PA ĐGH TTHC nội bộ

Yêu cầu rà soát, ĐGH TTHC NB?

10. Yêu cầu, điều kiện:

- Cần thiết cho mục tiêu quản lý của NN và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức;
- Quy định phù hợp, khả thi.
- Lưu ý: Với TTHC nội bộ, rất nhiều yêu cầu điều kiện dưới dạng tiêu chí.

11. Phí, lệ phí:

TTHC nội bộ cơ bản là không có phí, lệ phí.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

Bước 2: Rà soát, đề xuất và trình phê duyệt PA ĐGH TTHC nội bộ **TÍNH TOÁN CHI PHÍ TUÂN THỦ TTHC NỘI BỘ**

1. Tương tự như tính toán chi phí tuân thủ TTHC theo Nghị định 63/2010/NĐ-CP. Tuy nhiên, việc tính toán chi phí tuân thủ đơn giản hơn.

2. Tính thời gian thực hiện TTHC trước và sau khi ĐGH (gồm: thời gian của đối tượng thực hiện và cơ quan thực hiện TTHC – bao gồm cả cơ quan phối hợp trong quá trình thực hiện TTHC); không tính thời gian đối tượng thực hiện chờ đợi để nhận kết quả giải quyết TTHC từ cơ quan có thẩm quyền.

3. Số chi phí được tính toán căn cứ vào thu nhập bình quân của người lao động (theo công bố của BKHĐT, đến tháng 9/2023 là khoảng 7 triệu đồng 1 tháng, tính toán tương ứng với số giờ làm việc của CBCS trong 1 giờ là khoảng 40.000 đồng).

Thời gian thực hiện TTHC sau khi ĐGH giảm 1/5 so với trước khi ĐGH thì chi phí giảm 20% - đáp ứng yêu cầu của TTgCP tại QĐ 1085.



Bước 2: Rà soát, đề xuất và trình phê duyệt PA ĐGH TTHC nội bộ **PHƯƠNG ÁN ĐGH TTHC NỘI BỘ**

1. Bãi bỏ các quy định TTHC NB mà VB của QH/CP/TTgCP/bộ quản lý ngành, lĩnh vực đã quy định đầy đủ và bộ, CQ, ĐP đủ căn cứ thực hiện trong phạm vi bộ, CQ, ĐP; bộ, CQ, ĐP có thể công bố, công khai + dẫn chiếu để thực hiện nếu thấy cần thiết.
2. Bổ sung quy định TTHC NB để thuận lợi trong thực hiện:
 - Trường hợp chưa có quy định TTHC:
 - + Với TTHC giữa các CQHCCNN: Nghiên cứu, bổ sung;
 - + Với TTHC NB trong 1 bộ, CQ, ĐP: Dựa trên cơ sở quy định “khung” tại VB của QH/CP/TTgCP, bộ quản lý ngành, lĩnh vực + phù hợp với đặc thù của bộ, CQ, ĐP.
 - Trường hợp đã quy định nhưng chưa đầy đủ: Rà soát, bổ sung quy định đầy đủ, rõ ràng, cụ thể các bộ phận cấu thành (quy trình, thời hạn, hồ sơ, cách thức thực hiện...).
3. Sửa đổi quy định từng bộ phận cấu thành của TTHC NB để bảo đảm hợp lý, tạo thuận lợi cho quá trình thực hiện, nâng cao NSLĐ, hiệu quả giải quyết công việc của CQHCCNN và CBCCVV, góp phần khơi thông các nguồn lực, phát triển KTXH; ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC NB (số hóa hồ sơ, giấy tờ, chia sẻ dữ liệu...)



Bước 3 + 4: Ban hành VB thực thi và công bố TTHC nội bộ nhóm B sau khi thực thi PA ĐGH Trường hợp TTHC nội bộ đã được quy định tại VB của bộ, ĐP; lựa chọn 1 trong 2 cách:

1. Sửa đổi, bổ sung nội dung tương ứng tại văn bản quy định TTHC.

2. Quy định TTHC tại 1 VB mới cùng loại (gộp nhiều nội dung, nhiều VB trong cùng 1 lĩnh vực hoặc lĩnh vực khác nhau).

2.1. Trường hợp là VB cá biệt

2.2. Trường hợp là VBQPPL, bộ, ĐP công bố TTHC bằng QĐ cá biệt theo mẫu hướng dẫn của VPCP.

2.1.1. Nếu TTHC nội bộ có ít nhất 01 bộ phận tạo thành thực hiện theo quy định tại VB của bộ/TTgCP/CP/QH hoặc tại VB khác của bộ, ĐP: Bộ, ĐP công bố TTHC theo mẫu hướng dẫn của VPCP.

2.1.2. VB đáp ứng các điều kiện: (i) VB đúng yêu cầu về thể thức, nội dung chứa đựng đầy đủ các bộ phận tạo thành TTHC nội bộ; tất cả bộ phận tạo thành TTHC nội bộ đều thuộc thẩm quyền quy định của bộ, ĐP; (ii) VB không quy định nội dung khác ngoài TTHC nội bộ thì có thể không cần có QĐ công bố (VB 2 trong 1: Thực thi PA ĐGH và công bố TTHC nội bộ).

2.1.3 Lưu ý: Trường hợp TTHC nội bộ đang được quy định tại VBQPPL mà sau khi thực thi PA ĐGH TTHC, bộ, ĐP muốn quy định tại VB cá biệt thì cần bãi bỏ VB QPPL hoặc nội dung quy định TTHC tại VB QPPL trước đó.



Bước 3 + 4: Ban hành VB thực thi và công bố TTHC nội bộ nhóm B sau khi thực thi PA ĐGH
Trường hợp TTHC nội bộ chưa được quy định tại văn bản của bộ, ĐP:

Quy định TTHC tại 1 VB mới (có thể gộp nhiều nội dung, trong cùng 1 lĩnh vực hoặc lĩnh vực khác nhau), có thể là VB QPPL hoặc VB cá biệt.

1. Trường hợp là VB cá biệt

1.1. Nếu TTHC nội bộ có ít nhất 01 bộ phận tạo thành thực hiện theo quy định tại VB của bộ/TTgCP/CP/QH hoặc tại VB khác của bộ, ĐP: Bộ, ĐP công bố TTHC bằng QĐ cá biệt khác theo mẫu hướng dẫn của VPCP.

2. Trường hợp là VBQPPL, bộ, ĐP công bố TTHC bằng QĐ cá biệt theo mẫu hướng dẫn của VPCP.

1.2. VB đáp ứng các điều kiện: (i) VB đúng yêu cầu về thể thức, nội dung chứa đựng đầy đủ các bộ phận tạo thành TTHC nội bộ; tất cả bộ phận tạo thành TTHC nội bộ đều thuộc thẩm quyền quy định của bộ, ĐP; (ii) VB không quy định nội dung khác ngoài TTHC nội bộ thì có thể không cần có QĐ công bố (VB 2 trong 1: Thực thi PA ĐGH và công bố TTHC nội bộ).



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

Công bố, kiểm soát TTHC nội bộ sau khi thực thi PA ĐGH

Việc rà soát, công bố danh mục phải được thực hiện thường xuyên, ngay sau khi phát hiện ra TTHC nội bộ chưa có trong danh mục được công bố hoặc TTHC nội bộ trong danh mục được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ.

Đơn vị kiểm soát TTHC thuộc bộ, ĐP phải thực hiện việc kiểm soát danh mục TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của bộ, ĐP và kịp thời tham mưu cho cấp có thẩm quyền việc công bố, rà soát, thực hiện; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong quá trình kiểm soát TTHC nội bộ.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

III. NHIỆM VỤ CỦA BỘ, ĐỊA PHƯƠNG TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Nhiệm vụ của bộ, cơ quan ngang bộ

1. Tổ chức rà soát lại các VB, các công việc triển khai theo chức năng, nhiệm vụ để thống kê, công bố bổ sung danh mục TTHC nội bộ; bảo đảm đầy đủ, đúng phạm vi.

2. 05 bộ: CT, KH&ĐT, NV, TC, TN&MT đẩy nhanh tiến độ rà soát, ĐGH TTHC trọng tâm ưu tiên theo QĐ 1085 và QĐ 933 để đề xuất PA ĐGH; bảo đảm mục tiêu cắt giảm, ĐGH ít nhất 20% TTHC và 20% CPTT TTHC.

3. Chủ động rà soát đối với ít nhất 50% TTHC trên tổng số TTHC thuộc phạm vi quản lý, đề xuất PA ĐGH bảo đảm mục tiêu cắt giảm, ĐGH ít nhất 20% TTHC và 20% CPTT TTHC; hoàn thành trong năm 2023; 50% còn lại hoàn thành trong năm 2024. Cân đối mục tiêu, chỉ tiêu cắt giảm, ĐGH đối với cả TTHC nhóm A và TTHC nhóm B.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

III. NHIỆM VỤ CỦA BỘ, ĐỊA PHƯƠNG TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Nhiệm vụ của bộ, cơ quan ngang bộ (Một số lưu ý)

1. Phối hợp chặt chẽ với các bộ, CQNB khác và VPCP trong quá trình xác định, công bố danh mục TTHC nội bộ nhóm A, bảo đảm TTHC thuộc phạm vi quản lý của bộ nào thì do bộ đó công bố và chủ trì rà soát.

2. Tham vấn, lấy ý kiến TCT triển khai Kế hoạch rà soát, ĐGH TTHC nội bộ, bộ, ĐP liên quan và VPCP trong quá trình rà soát, để bảo đảm chất lượng của PA ĐGH TTHC nội bộ nhóm A.

3. Phát huy tốt vai trò điều phối, đánh giá, rà soát độc lập của VP bộ, CQNB; vai trò chủ trì rà soát của các vụ, cục, đơn vị tham mưu ban hành TTHC nội bộ, cũng như vai trò phối hợp của các cơ quan, đơn vị là đối tượng thực hiện TTHC nội bộ.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

III. NHIỆM VỤ CỦA BỘ, ĐỊA PHƯƠNG TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Nhiệm vụ của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Tổ chức rà soát lại các VB, các công việc triển khai theo chức năng, nhiệm vụ để thống kê, công bố bổ sung danh mục TTHC nội bộ; bảo đảm đầy đủ, đúng phạm vi.

2. Chủ động rà soát đối với ít nhất 50% TTHC trên tổng số TTHC thuộc phạm vi quản lý, đề xuất PA ĐGH bảo đảm mục tiêu cắt giảm, ĐGH ít nhất 20% TTHC và 20% CPTT TTHC; hoàn thành trong năm 2023; 50% còn lại hoàn thành trong năm 2024.

3. Chủ động nghiên cứu, đề xuất PA ĐGH đối với các nội dung, bộ phận tạo thành TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền ban hành của QH/CP/TTgCP/bộ quản lý ngành, lĩnh vực mà địa phương là đối tượng thực hiện, bảo đảm phù hợp, khả thi.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

III. NHIỆM VỤ CỦA BỘ, ĐỊA PHƯƠNG TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Nhiệm vụ của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Một số lưu ý)

1. Đúng vai trong công bố, rà soát, thực thi PA ĐGH (nội dung nào thuộc thẩm quyền quy định thì rà soát, ĐGH và nội dung nào thuộc thẩm quyền thực hiện TTHC – đề xuất phương án ĐGH với cơ quan, người có thẩm quyền ban hành TTHC).

2. Phát huy tốt vai trò điều phối, đánh giá, rà soát độc lập của VP UBND; vai trò chủ trì rà soát của các sở, ngành tham mưu ban hành TTHC nội bộ, cũng như vai trò phối hợp của các cơ quan, đơn vị là đối tượng thực hiện TTHC nội bộ.



QUESTION?



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!